TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2024/HS-ST
Ngày 25-9-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La thành phần tham gia gồm:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cầm Văn Thăm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Quỳnh.

2. Ông Đinh Công Ó.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngoãn - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Đức - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, thành phần tham gia bà Nguyễn Thị Hân - Kiểm sát viên.

- Người tham gia tố tụng khác:

Cán bộ, Chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Hoàng Trung Kiên, và ông Lò Văn Hùng.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm: trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần: nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2024/TLST-HS ngày 30/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2024/QĐXXST-HS ngày 12/9/2024 đối với các bị cáo:

1. Đinh Văn B (tên gọi khác: không), sinh ngày 10 tháng 8 năm 1982 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Bản C, xã TH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 03/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn N (đã chết); con bà Đinh Thị M; vợ là Hà Thị Hường; bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 29/10/2007 bị Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử hành chính phạt tiền về hành chính về hành vi đánh bạc; Ngày 20/3/2019 bị Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 18 tháng. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2024 đến ngày xét xử (có mặt).

2. Lò Văn D (tên gọi khác: không), sinh ngày 06 tháng 01 năm 1987 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Bản K, xã TH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: trồng trọt; Trình độ văn hoá (học vấn): 04/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Tiến D; con bà Đinh Thị H; vợ là Đinh Thị N; bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2014;

Tiền án: Ngày 22/3/2022 bị Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 21 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý; tiền sự: Ngày 21/3/2024 bị UBND xã TH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma tuý, thời hạn 01 năm kể từ ngày 21/3/2024; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2024 đến ngày xét xử (có mặt).

- Tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đinh Văn T, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Bản TP, xã HT, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 00 phút, ngày 24/6/2024 tổ công tác Công an huyện Phù Yên làm nhiệm vụ tại bản T, xã HG, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, tiến hành dừng xe mô tô có BKS: 26K3 - 2207 do Lò Văn D điều khiển chở phía sau là Đinh Văn B để kiểm tra. Quá trình làm việc, D lấy từ lòng bàn tay phải ra 01 gói bên ngoài được gói bằng nilon màu đen, bên trong là nilon màu xanh đựng chất bột màu trắng nghi là Heroine giao nộp cho tổ công tác. D và B cùng khai nhận đó là gói Heroine vừa đi mua để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đưa D và B đến cơ quan điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ: 01 gói bên ngoài được gói bằng nilon màu đen, bên trong là nilon màu xanh đựng chất bột màu trắng nghi là Heroine và 01 chiếc xe mô tô có BKS: 26K3-2207.

Quá trình điều tra, Đinh Văn B và Lò Văn D khai nhận: Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 24/6/2024, B đến nhà và hỏi D có biết chỗ nào bán ma túy thì cùng nhau đi mua để sử dụng. Sau đó, D điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, có BKS: 26K3-2207 chở B đi vào khu Công viên 2/9 tại Tiểu khu 1, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên. Đến nơi, D bảo B xuống xe ngồi đợi rồi một

mình D điều khiển xe đến khu bản Mo 1, xã Quang Huy, huyện Phù Yên. Tại đây, D gặp một người đàn ông tên Nghĩa mà D quen từ trước, nhà ở xã HT, huyện Phù Yên. D hỏi mua ma túy với Nghĩa thì được Nghĩa hẹn ra khu vực đường bản Tọ Hạ, xã HG, huyện Phù Yên để lấy ma túy. Sau đó, D điều khiển xe quay lại đón B. Rồi cả hai cùng đi đến bản Tọ Hạ, xã HG để mua ma túy. Trên đường đi, B đưa cho D số tiền 500.000 đồng để mua túy. Khi gần đến nơi, B xuống xe vào quán tạp hóa đợi, còn D điều khiển xe một mình ra điểm hẹn gặp Nghĩa và D mua được của Nghĩa 01 gói Heroine với giá 500.000 đồng. Mua được ma túy, D cầm ở tay phải rồi điều khiển xe ra đón B để đi về. Khi gặp nhau, D nói với B là đã mua được ma túy và D điều khiển xe chở B đi về nhà. Khi cả hai đi đến đến bản T, xã HG, huyện Phù Yên thì bị tổ công tác Công an huyện Phù Yên kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Ngày 24/6/2024, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên tiến hành mở niêm phong, cân tịnh tổng khối lượng 0,141 gam lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu Đ1

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số: 432/QĐ-ĐCSKT-MT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy là vật chứng của vụ án.

Tại Kết luận giám định số: 1380/KL-KTHS ngày 27/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Kết luận:

"Mẫu ký hiệu Đ1 gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine,...khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,141 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,141gam; loại Heroine (heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine.

Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định."

Cáo trạng số: 51/CT-VKS ngày 29/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La Quyết định truy tố Đinh Văn B và Lò Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đinh Văn B và Lò Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; 58; 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Văn B từ 18 tháng đến 22 tháng tù;

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn D từ 22 tháng đến 26 tháng tù. Thời hạn tù của các bị cáo tính từ ngày 24/6/2024 (ngày các bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam);

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì của Công an huyện Phù Yên, niêm phong bên trong gồm có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu xanh và 01 mảnh nilon màu đen thu giữ của các bị cáo do là công cụ, dùng vào việc phạm tội và là vật không có giá trị sử dụng.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, có BKS: 26K3 - 2207 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Đinh Văn T.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra, không có ý kiến gì tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Người có QLLQ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa nhưng có đơn đề nghị Toà án xét xử vắng mặt, việc vắng mặt của người có QLLQ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 của BLTTHS, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hành vi của các bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, các bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Xét lời khai của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 09 giờ 20 phút ngày 24/6/2024 tại bản T, xã HG, huyện Phù Yên; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong, cân tịnh lấy mẫu giám định; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 24/6/2024 các bị cáo Đinh Văn B và Lò Văn D đã có hành vi Tàng trữ trái phép 0,141 gam Heroine để sử dụng cho bản thân đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[4] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của các bị cáo đều là đối tượng sử dụng chất ma túy, có nhân thân xấu; khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Trong vụ án đồng phạm này bị cáo Đinh Văn B là người khởi xướng đi rủ bị cáo Lò Văn D đi mua ma tuý về sử dụng chung, còn bị cáo Lò Văn D là người thực hành tích cực và sử dụng xe máy đưa bị cáo B đi tìm mua ma tuý, mặc dù không có sự bàn bạc phân công vai trò cụ thể, đây thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn cần áp dụng Điều 58 BLHS để cá thể hoá hình phạt tù cho phù hợp. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo cần bị xử phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, đó là cần cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo cũng cần xem xét, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo như: khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Về tình tiết tăng nặng bị cáo Lò Văn D có 01 tiền án và chưa được xoá án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới, thuộc trường hợp tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS; bị cáo Đinh Văn B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy các bị cáo đều không có tài sản gì riêng có giá trị, không có công việc và thu nhập ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu xanh và 01 mảnh nilon màu đen. Xét là công cụ, dùng vào việc phạm tội và là vật không có giá trị sử dụng, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS cần tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về nguồn gốc ma túy: D khai nhận mua được của một người đàn ông tên là Nghĩa ở xã HT, huyện Phù Yên. D không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông đã bán ma túy. Ngoài lời khai của bị cáo, không có chứng cứ, chứng minh nào khác nên không có căn cứ để điều tra.

[8] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, có BKS: 26K3 – 2207 thu giữ của Lò Văn D. Quá trình điều tra, xác minh, xác định chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của anh Đinh Văn T. Việc các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội anh T không được biết. Nên việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên trả lại tài sản trên cho anh T là có căn cứ cần chấp nhận.

[9] Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo, người có QLLQ có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Cấn tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Đinh Văn B 20 (hai mươi) tháng tù.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lò Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Lò Văn D 22 (hai mươi hai) tháng tù.

Thời hạn tù của các bị cáo tính từ ngày 24/6/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì của Công an huyện Phù Yên, niêm phong bên trong gồm có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu xanh và 01 mảnh nilon màu đen thu giữ của các bị cáo.

(Mô tả chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 14 giờ 00 phút, ngày 09/9/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên).

- Căn cứ khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, có BKS: 26K3 - 2207 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Đinh Văn T.

4. Về án phí HSST: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Đinh Văn B và Lò Văn D, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 25/9/2024). Riêng người có QLLQ vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bán án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- CQ hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Cầm Văn Thăm